

Số: 597/SGDDĐT-TCCB

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 5 năm 2019

V/v nâng bậc lương thường xuyên,
phụ cấp thâm niên vượt khung
6 tháng đầu năm 2019 cho công
chức, viên chức và người lao động

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung 6 tháng đầu năm 2019 cho các đơn vị trực thuộc Sở như sau:

I. Nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức, xếp lương theo các bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và trong các đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

- Cán bộ giữ chức danh lãnh đạo do bổ nhiệm thuộc diện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo.

- Công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ.

b) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung (PCTNVK) cho cán bộ, công chức, viên chức.

Điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 và Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, cụ thể:

a) Về thời gian nâng bậc lương: (lấy mốc thời gian tính đến ngày 30/06/2019).

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên: nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức

danh, thì sau đủ 03 năm (*đủ 36 tháng* tính đến ngày 30/06/2019) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng lên một bậc lương.

- Đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống và nhân viên phục vụ: nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh, thì sau đủ 02 năm (*đủ 24 tháng* tính đến ngày 30/06/2019) giữ bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh được xét nâng lên một bậc lương.

- Cán bộ, công chức, viên chức đang xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh có đủ tiêu chuẩn và điều kiện thời gian giữ bậc là đủ 3 năm (*đủ 36 tháng* tính đến ngày 30/06/2019) đối với ngạch chuyên viên cao đẳng, chuyên viên và tương đương trở lên và đủ 2 năm (*đủ 24 tháng* tính đến ngày 30/06/2019) đối với ngạch cán sự và tương đương trở xuống thì hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung (PCTNVK) bằng 5% mức lương của bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh; sau đó cứ mỗi năm tính hưởng thêm 1%.

Chú ý:

* Cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương lần đầu tính từ ngày được công nhận hết thời gian tập sự, thử việc .

* Các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội **cộng dồn từ 6 tháng trở xuống** (trong thời gian giữ bậc) theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước, ở nước ngoài (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phu nhân, phu quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

* Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, gồm:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước và ở nước ngoài vượt quá thời hạn do cơ quan có thẩm quyền quyết định;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, bị tạm giữ, tạm giam.

Tổng các loại thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên quy định tại điểm này (nếu có) được tính tròn tháng, nếu có thời gian lẻ không tròn tháng thì được tính như sau: Dưới 11 ngày làm việc (không bao gồm các ngày nghỉ hằng tuần và ngày nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động) thì không tính; từ 11 ngày làm việc trở lên tính bằng 01 tháng.

b) Về tiêu chuẩn nâng bậc lương hoặc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại điểm a nêu trên, qua đánh giá đạt đủ 2 tiêu chuẩn sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương thì được nâng lên một bậc lương thường xuyên hoặc hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung:

- Đối với cán bộ, công chức:

+ Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;

+ Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

- Đối với viên chức và người lao động:

+ Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

+ Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

c. Quy định về kéo dài thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung:

Trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là *không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm* hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức *khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức* thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại điểm a, khoản 2, mục I nêu trên, cụ thể như sau:

- Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

+ Cán bộ bị kỷ luật cách chức;

+ Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;

+ Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức.

- Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

+ Cán bộ, công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;

+ Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo.

+ Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; Trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

- Kéo dài 03 tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

- Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung là tổng các thời gian bị kéo dài theo quy định tại điểm c khoản này.

Lưu ý: Đối với những trường hợp **bị kỷ luật trong năm 2019** thì bị kéo dài thời gian nâng bậc lương theo quy định và không đưa vào danh sách xét nâng bậc lương trong năm 2019. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã được nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung, sau đó bị kỷ luật thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương cho lần sau.

II. Đối với việc nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ. (Phần này Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ hướng dẫn cho các đơn vị thực hiện vào nâng bậc lương 6 tháng cuối năm 2019)

III. Tổ chức thực hiện

1. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị:

- Thủ trưởng đơn vị triển khai, quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị về phạm vi, nguyên tắc, điều kiện và tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung.

- Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm trao đổi với cấp uỷ và Ban chấp hành công đoàn cùng cấp thực hiện.

+ Rà soát cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình đủ tiêu chuẩn được nâng bậc lương 6 tháng đầu năm 2019, không được bỏ sót một trường hợp nào.

+ Lập danh sách nâng bậc lương 6 tháng đầu năm 2019.

+ Niêm yết danh sách đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, danh sách thâm niên vượt khung và danh sách không đủ điều kiện nâng bậc lương 6 tháng đầu năm 2019 cho cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị biết.

2. Hồ sơ báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo gồm:

- Công văn đề nghị.

- Biên bản họp cơ quan (*Lãnh đạo cơ quan, đại diện cấp uỷ, công đoàn cùng cấp*), trong biên bản nêu rõ: Tổng số công chức, viên chức trong đơn vị; Tổng số viên chức đủ thời gian nâng bậc, trong đó: số viên chức được nâng bậc lương thường xuyên; số viên chức đủ thời gian nhưng không được nâng bậc lương (*có giải trình lý do cụ thể*); Số viên chức được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung (*nếu có*).

- Danh sách cán bộ, công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, vượt khung 6 tháng đầu năm 2019 (*theo mẫu 1*).

+ Đối với diện nâng bậc lương thường xuyên: danh sách sắp xếp có hệ số lương từ cao xuống thấp theo từng ngạch bậc lương, nếu cùng hệ số lương thì xếp thứ tự tên theo ABC.

+ Đối với diện nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung: tương tự như diện nâng bậc lương thường xuyên.

- Danh sách công chức, viên chức đủ thời gian nhưng không được nâng bậc lương (*theo mẫu 2*).

- Báo cáo danh sách công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hoặc đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật từ đầu năm 2019 đến nay (*theo mẫu 3*).

- Photocopy quyết định lương hiện hưởng đối với viên chức hoặc quyết định hết thời gian thử việc, tập sự đối với những cán bộ công chức, viên chức lần đầu được nâng bậc lương. (sắp xếp theo đúng thứ tự của danh sách để đối chiếu).

- Bản sao quyết định kỷ luật hoặc bản nhận xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ (đối với cán bộ, công chức, viên chức không được nâng lương).

IV. Lịch thẩm định danh sách nâng bậc lương của các đơn vị như sau:

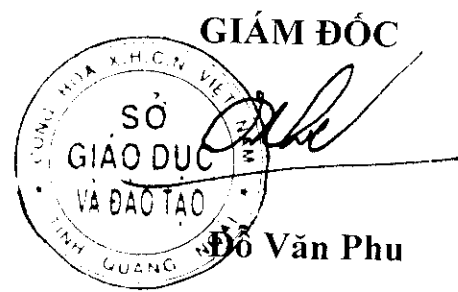
- Địa điểm: Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo .
- Thành phần: Lãnh đạo đơn vị và kế toán.
- Lịch thẩm định:

Ngày	Buổi sáng (Từ 7 giờ 30 ph)	Buổi chiều (Từ 13 giờ 30 ph)
13/5/2019	Các trường THPT: Số 1 Nghĩa Hành, Phạm Văn Đồng, Số 2 Mộ Đức, Nguyễn Công Trứ, Trung tâm DN-GD TX-HN tỉnh, Trung tâm Hỗ trợ phát triển GDHN.	Các trường THPT: Lý Sơn, Thu Xà, Ba Tơ, Phạm Kiệt (Ba Tơ), Số 1 Tư Nghĩa, Số 2 Tư Nghĩa,
14/5/2019	Các trường THPT: Bình Sơn, Vạn Tường, Trần Kỳ Phong, Lê Quý Đôn, Lê Trung Đình, Trần Quốc Tuấn	Các trường THPT: Võ Nguyên Giáp, Sơn Mỹ, Huỳnh Thúc Kháng, THPT-DTNT tỉnh, Lương Thế Vinh
15/5/2019	Các trường THPT: Trà Bồng, Sơn Hà, Quang Trung, Đinh Tiên Hoàng, Tây Trà, THCS-THPT Phạm Kiệt ,	Các trường THPT: Số 2 Nghĩa Hành, Nguyễn Công Phương, Minh Long, Chu Văn An, Trần Quang Diệu, Số 1 Đức Phổ, Số 2 Đức Phổ, Ba Gia, Lê Khiết.
16/5/2019	Các phòng của Sở GD và ĐT	Tổng hợp

Nhận được công văn này yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện, cử cán bộ mang hồ sơ nâng bậc lương 6 tháng đầu năm 2019 của đơn vị về Sở thẩm định đúng lịch trên và khi duyệt xong về chỉnh sửa đúng quy định và gửi về Phòng Tổ chức cán bộ theo địa chỉ email: tccb@quangngai.edu.vn (thực hiện các biểu mẫu với bảng tính Excel, bộ bảng mã Unicode và Font :Times new roman, kích cỡ 10 theo tiêu chuẩn Việt Nam, làm đúng các biểu mẫu kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- TT CD ngành;
- Các phòng chức năng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu số 3

**BÁO CÁO DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CỦA ĐƠN VỊ BỊ XỬ LÝ KỶ LUẬT
HOẶC ĐANG BỊ XEM XÉT KỶ LUẬT TỪ ĐẦU NĂM 2019 ĐẾN NAY**

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức danh đang đảm nhiệm	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	11
1					Phôtocopy Quyết định bị kỷ luật năm 2019, hoặc báo cáo bằng văn bản đang trong thời gian xem xét kỷ luật.(kèm theo)
2					

Ngày..... tháng.....năm 2019

Thủ trưởng đơn vị